

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 17/2017/HS-ST

Ngày: 24/11/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Quyết Thắng; Bà La Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Tòng Văn Thúc - Kiểm sát viên

Ngày 24/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2017/HSST, ngày 24/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2017/HSST-QĐ ngày 10/11/2017 đối với bị cáo:

Điêu Văn N (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1986;

Nơi ĐKKHKT: Bản Mường 2, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Điêu Văn Cầm, sinh năm: 1953 và bà Mạ Thị Sơn, sinh năm: 1949; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/7/2017, tạm giam từ ngày 15/7/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

- Lường Văn H - Sinh năm: 1985; Trú tại: Bản Đông, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Hà Văn V - Sinh năm: 1993; Trú tại: Bản Khem, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Điêu Văn N khai như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/7/2017, Điêu Văn N đi bộ trong bản Mường 1, xã Mường Than, huyện Than Uyên thì gặp Lường Văn H (Sinh năm: 1985 trú tại bản

Đông, xã Mường Than, huyện Than Uyên). N rủ H ra quán nước thuộc bản Nà Phái xã Phúc Than, huyện Than Uyên uống nước. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày khi N và H đang uống nước thì có Hà Văn V (Sinh năm: 1993 trú tại bản Kem, xã Ta Gia, huyện Than Uyên) đến bán mũ bảo hiểm, N đã mua của V 01 mũ bảo hiểm với giá 70.000 đồng. Trong lúc trao đổi mua mũ bảo hiểm, N hỏi V có biết chỗ nào bán Heroine không? V trả lời ở huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái có bán, N và V cho nhau số điện thoại để liên lạc. Sau đó V tiếp tục đi bán mũ bảo hiểm còn N cùng H về nhà N ăn cơm, uống rượu. Khoảng 15 giờ cùng ngày, N rủ H đi xuống xã Mường Kim, huyện Than Uyên tìm mua Heroine để sử dụng nhưng H không có tiền nên N bảo cứ đi cùng N. Đến khu Ngã Ba xã Mường Kim, N gọi điện thoại cho V bảo V đưa đi huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái để tìm mua Heroine. Một lúc sau thấy V đến, N bảo H đợi ở Ngã Ba xã Mường Kim còn N ngồi sau xe mô tô của V chở đi sang huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái tìm mua Heroine. Trên đường đi V còn hỏi N có bao nhiêu tiền mua Heroine, N trả lời có 1.500.000 đồng. V chở N đến xã Hồ Bốn huyện Mù Cang Chải thì N đi xuống ven suối gặp một người đàn ông dân tộc Mông, N không biết lai lịch, N đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.500.000 đồng và được người đàn ông đó bán cho 05 gói Heroine, từng gói được gói bằng nilon màu xanh. Mua bán Heroine xong người đàn ông đó đi đâu N không biết, N lấy mảnh nilon màu trắng gói chung 05 gói Heroine lại rồi nắm trong lòng bàn tay trái và cùng V quay về huyện Than Uyên. V chở N về đến khu Ngã Ba xã Mường Kim huyện Than Uyên thì V bảo vào quán uống nước, sau đó V đi đâu N không biết còn N đang đứng ở khu Ngã Ba Mường Kim cất giấu 05 gói Heroine vào túi quần bên trái mặc trên người thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng 05 gói Heroine, tạm giữ 01 điện thoại di động màu đen, đã qua sử dụng.

Lời khai của Lương Văn H tại cơ quan điều tra như sau: H và N có quen biết với nhau, ngày 12/7/2017 H có gặp N ở quán nước ven đường và cùng N uống nước, sau đó về nhà N ăn cơm, ăn cơm xong đến 14 giờ cùng ngày N có bảo H chở N đi đến Ngã Ba Mường Kim thì N có trả cho H 50.000 đồng tiền xe ôm, và nói ngồi ở đây đợi N, còn N đi đâu làm gì H không biết.

Lời khai của Hà Văn V tại cơ quan điều tra như sau: Ngày 12/7/2017 V có gặp N ở quán nước ven đường và nói chuyện cùng nhau, N có bảo với V chở N đi Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái thì V đồng ý, N đã trả trước cho V 150.000 đồng tiền xe ôm để V lấy điện thoại do V cầm đồ trước đó. Sau đó V hết tiền đồ xăng thì V bán Mũ bảo hiểm cho N 70.000 đồng, V đi chuộc điện thoại về, đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày N điện thoại cho V nói là chở N đi huyện Mù Cang Chải, khi đi đến xã Hồ Bốn huyện Mù Cang Chải N bảo dừng xe rồi N đi xuống ven suối làm gì V không biết. Khoảng 20 phút sau N quay lại nói là chở N về, đi về đến Khu Ngã Ba Mường Kim thì V dừng xe vào quán nước, V vào quán nước còn N đi bộ ngoài đường thì bị Công an bắt, sau đó V sợ quá bỏ chạy về nhà.

Biên bản đối chất giữa N và H tại bút lục số 53 và biên bản đối chất giữa N và V tại bút lục số 61 đều giữ nguyên lời khai của mình.

Đối với vật chứng Công an thu giữ của Điều Văn N: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Điều Văn N, sau khi cân tịnh xác định: 05 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng 1,32 gam. Cơ quan điều tra đã trích 0,09 gam trong tổng số 1,32 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của N gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 323/GĐ - KTHS ngày 04/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “ *Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Điều Văn N gửi đến giám định là Heroine*”.

Bản cáo trạng số: 82/CT - VKS ngày 23/10/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Điều Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Ngày 12/7/2017, tại xã Hồ Bốn huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái, Điều Văn N đã thực hiện hành vi mua trái phép 05 gói Heroine với giá 1500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua được Heroine, N cất giấu trong túi quần bên trái mặc trên người. Khi về đến khu Ngã ba xã Mường Kim huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 1,32 gam Heroine. Đối chiếu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của bị cáo Điều Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, 2 điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm c khoản 1 điều 249; khoản 3 điều 7 - Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt bị cáo từ **02 năm 06 tháng đến 03 năm** tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hứa không tái phạm, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 12/7/2017, tại xã Hồ Bốn huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái, Điều Văn N đã mua trái phép 05 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch với mục đích để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Sau khi mua được Heroine N cất giấu trong người và trên đường về đến khu Ngã ba xã Mường Kim huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật Chứng thu giữ của Điều Văn N là 05 gói nhỏ Heroine có tổng khối lượng 1,32 gam, cơ quan điều tra đã tiến hành giám định, kết luận khẳng định là “ Heroine”. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Điều Văn N về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lương Văn H và Hà Văn V HĐXX nhận định như sau: Trong quá trình điều tra H và V vẫn giữ nguyên lời khai của mình, và cho rằng lời khai của bị cáo N là không đúng, H cho rằng có quen biết với N và N bảo chở xe ôm đến Khu Ngã Ba Mường Kim và được trả 50.000 đồng, đối với V cũng thế chỉ được chở N đi sang huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái và được trả 150.000 đồng, N đi đâu làm gì thì cả H và V đều không biết. Ngoài lời khai của N ra không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi của H, V có đồng phạm với N không. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Lương Văn H và Hà Văn V về hành vi đồng phạm trong vụ án này.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự tuy nhiên bị cáo lại là người nghiện chất ma túy. Nên cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 194 - Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng còn lại của vụ án là 1,23 gam Heroine thu giữ của Điều Văn N là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người không rõ địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Điều Văn N phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 điều 46 điều- Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm c khoản 1 điều 249; khoản 3 điều 7 - Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Điều Văn N 03 (ba) năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Điều Văn N được tính từ ngày 12/7/2017

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 41- Bộ luật hình sự và điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 1,23 gam Heroine thu giữ của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen (đã qua sử dụng).

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Than Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2017).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Điều Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- *TAND Tỉnh*
- *VKS huyện*
- *THA dân sự*
- *Cơ quan THAHS*
- *THA PT*
- *Bị cáo*
- *Sở Tư pháp*
- *Lưu HS - TA .*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

